| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH BẾN TRE** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 16/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 28/3/2019
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Thế Xương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phạm Thị Oanh

Ông Dương Vĩnh Thịnh

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thiên Trang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.

Ngày 28 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 21/2018/TLST–HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2018 về tranh chấp ly hôn.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm: 1976

Địa chỉ: Ấp P, xã C, huyện G, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* Ông Chen Shui P, sinh năm: 1952

Địa chỉ: Số 1xx/x/xx, đường T, khóm xxx, phố T, xã T, huyện T, Đài Loan.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 6 năm 2018, bản tự khai, đơn xin xét xử vắng mặt và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Ngọc L trình bày:*

Bà và ông Chen Shui P quen biết nhau nhờ mai mối và có thời gian tìm hiểu nhau rồi tự nguyện tiến đến hôn nhân. Hai bên có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân tỉnh Bến Tre ngày 15/11/2007. Sau khi kết hôn thì hai vợ chồng không chung sống với nhau, ông P về Đài Loan và không có trở lại Việt Nam, bà và ông P cũng mất liên lạc với nhau từ đó đến nay. Nay bà thấy rằng tình

cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông những vấn đề sau:

Về hôn nhân: Bà yêu cầu được ly hôn với ông Chen Shui P, không yêu cầu cấp dưỡng vợ chồng sau ly hôn.

Về con chung, về tài sản chung, về nợ chung: Bà trình bày là không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn ông Chen Shui P đã được Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre tiến hành thủ tục ủy thác tư pháp để thông báo về việc thụ lý vụ án, triệu tập ông Chen Shui P đến Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre tham dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và phiên tòa hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng việc uỷ thác không có kết quả. Toà án đã tiến hành niêm yết hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử trên cổng thông tin điện tử của Toà theo thời gian quy định, tuy nhiên ông Chen Shui P vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre tiến hành xét xử vắng mặt ông Chen Shui P theo quy định pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ tranh chấp giữa bà Nguyễn Thị Ngọc L và ông Chen Shui P là ly hôn, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc L đang ở Việt Nam, bị đơn ông Chen Shui P hiện đang ở nước ngoài (Đài Loan) nên căn cứ vào khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, khoản 2 Điều 38 và Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự thì thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa gia đình và người chưa thành niên Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc L và ông Chen Shui P tự nguyện tiến tới hôn nhân vào năm 2007, có đăng ký kết hôn và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn tại Việt Nam nên hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Ngọc L và ông Chen Shui P là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Sau khi kết hôn vợ chồng bà L và ông Chen Shui P không sống chung với nhau, ông P trở về Đài Loan và hai người cũng mất liên lạc từ đó đến nay. Tòa án đã tiến hành ủy thác tư pháp thông báo thụ lý vụ án cho Ông Chen Shui P nhưng không có kết quả, toà án đã tiến hành niêm yết quyết định xét xử lên cổng thông tin điện tử của toà nhưng vẫn không nhận được văn bản nêu ý kiến của bà về những vấn đề bà L yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử thấy rằng hôn nhân của bà L và ông P đã lâm vào tình trạng trầm trọng, vợ chồng mất liên lạc với nhau, nên không có quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc bà L yêu cầu ly hôn với ông P là có cơ sở nên được chấp nhận.

[3] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà L trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nhưng không nhận được văn bản ghi nhận lời trình bày

của ông Chen Shui P nên không có cơ sở xem xét. Nếu có phát sinh tranh chấp về con chung, tài sản chung và nợ chung thì các đương sự có quyền khởi kiện bằng một vụ án khác.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm không giá ngạch: Bà Nguyễn Thị Ngọc L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, khoản 2 Điều 38 và Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 56 và Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Ngọc L.

Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc L được ly hôn với ông Chen Shui P.

Về con chung, về tài sản chung và về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc L trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nhưng không ghi nhận được lời trình bày của ông Chen Shui P nên không có cơ sở xem xét. Nếu có phát sinh tranh chấp về con chung, tài sản chung và nợ chung thì các đương sự có quyền khởi kiện bằng một vụ kiện khác.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Ngọc L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0008097 ngày 08 tháng 6 năm 2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre.

Bà Nguyễn Thị Ngọc L được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án; ông Chen Shui P được quyền kháng cáo trong thời hạn 01 (một) tháng kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ trên cổng thông tin điện tử của Toà án nhân dân tỉnh Bến Tre theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Thế Xương**